

Bản án số: 55/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 20-6-2018

V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

NHÂN DANH

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Thái

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Phương
2. Bà Phạm Thị Hiền

- ***Thư ký phiên toà:***Bà Phan Thu Hiền –Thư ký Tòa án

Ngày 20 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án thụ lý số: 389/2017/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2017 về “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXX-ST ngày 09/5/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 41/2018/QĐST – HNGĐ ngày 05/6/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Bích T, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Tổ 11, ấp B, phường M, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Thế H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 14, ấp T, phường M, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn bà Hồ Thị Bích T trình bày: Bà và ông Nguyễn Thế H qua một thời gian tìm hiểu thì đi đến hôn nhân, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Tân Thành (nay là phường M, thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 09/7/2014.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, ông H thường xuyên nhậu nhẹt về đánh đập bà, không tôn trọng bà, vợ chồng thường xuyên cãi vã, không tìm được hạnh phúc khi chung sống. Bà và ông H đã nhiều lần ngồi lại để giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Từ tháng

7/2016 đến nay bà đã chuyển về nhà bố mẹ ruột sống, từ đó bà và ông H sống ly thân.

Nay bà nhận thấy không còn tình cảm với ông H nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn.

Về con chung: Bà và ông H có 02 con chung là cháu Nguyễn Hồ Đông N, sinh ngày 01/01/2015 và cháu Nguyễn Hồ Xuân N, sinh ngày 01/01/2015. Bà có nguyện vọng trực tiếp nuôi hai con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn ông Nguyễn Thế H theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên ông H không đến Tòa án làm việc và cũng không gửi văn bản thể hiện quan điểm của mình về tranh chấp với bà Hồ Thị Bích T. Vì vậy Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng để xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Hồ Thị Bích T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thế H, được nuôi dưỡng con chung nên đây là vụ án “Tranh chấp về ly hôn, con chung”.

Bị đơn ông Nguyễn Thế H có địa chỉ tại huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên theo quy định tại Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành.

Ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham dự phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông H theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào các giấy tờ tài liệu do các đương sự cung cấp đã có đủ cơ sở để xác định: Bà Hồ Thị Bích T và ông Nguyễn Thế H tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn vào ngày 09/7/2014 tại Ủy ban nhân dân Mỹ Xuân, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên quan hệ hôn nhân giữa các bên là hợp pháp.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được vài năm đầu sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã, ông H thường xuyên nhậu nhẹt say xỉn về đánh đập vợ, không quan tâm đến vợ con, đời sống hôn nhân không hạnh phúc nên vợ chồng đã tự nguyện ly thân từ năm 2016 đến nay. Tại phiên tòa bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông H.

Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà T, ông H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt

được, áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà T đối với ông H.

Về con chung: Bà T và ông H có 02 con chung là cháu Nguyễn Hồ Đông N, sinh ngày 01/01/2015 và cháu Nguyễn Hồ Xuân N, sinh ngày 01/01/2015. Bà T có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy từ khi bà T và ông H sống ly thân bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, ông H không qua lại thăm nom, không cấp dưỡng nuôi con, mặt khác hai cháu Đông N và Xuân N đang còn nhỏ cần sự quan tâm chăm sóc của bà T. Do đó để bảo đảm sự phát triển bình thường cả về thể chất và tinh thần cho các cháu cần giao các cháu Đông N và Xuân N cho bà T trực tiếp nuôi là phù hợp với quy định của pháp luật. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Không có.

[3] Về án phí: Bà Hồ Thị Bích T tự nguyện nộp án phí hôn nhân gia đình là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/10/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” của bà Hồ Thị Bích T đối với ông Nguyễn Thế H.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Bích T được ly hôn với ông Nguyễn Thế H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hồ Đông N, sinh ngày 01/01/2015 và cháu Nguyễn Hồ Xuân N, sinh ngày 01/01/2015 cho bà Hồ Thị Bích T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Nguyễn Thế H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên được quyền đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết

2. Về án phí: Bà Hồ Thị Bích T nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008095 ngày 17/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Hồ Thị Bích T đã nộp đủ án phí.

3. Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. (Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- UBND phường M;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hồng Thái